

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LIÊU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ty.

2. Bà Sái Thị Kim Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lương Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Bị cáo: Tô Thanh T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/11/2000 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Đức D, sinh năm 1978, con bà Đàm Thị Q, sinh năm 1982 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/7/2019, bị Công an huyện Bình Liêu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép qua biên giới. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. **Bị cáo: Tô Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18/4/2002 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn V, sinh năm: 1981, con bà Trần Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt tại phiên tòa*).

3. **Bị cáo: Chu Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/01/1994 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn P, sinh năm 1965, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại*: Anh La Thế P, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

- *Người làm chứng*:

+ Anh La Vĩnh T, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Chu Văn P, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Tô Mạnh C, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Trần Văn O, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Giáp Hưng T, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Hà Việt H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Bế Văn D, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Anh Tô Đức D, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

+ Chị Trần Thị T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/6/2020, anh La Thế P (sinh năm 2000, trú tại khu B, thị trấn B, huyện B) đi chơi cùng anh La Vĩnh T và một số người bạn của anh La Thế P và La Vĩnh T ở Quảng Trường 25/12 huyện B thuộc thị trấn B, huyện B. Tại đây, La Vĩnh T gặp Chu Văn T điều khiển xe mô tô chở theo 01 người cũng đến Quảng Trường 25/12 chơi. Do có mâu thuẫn từ trước nên La Vĩnh T cầm 01 thanh sắt vụt Chu Văn T nhưng T dùng tay đỡ được rồi T bỏ chạy.

Đến ngày 26/6/2020, chị Hoàng Thị T là mẹ của La Vĩnh T đưa T đến nhà Chu Văn T ở thôn B, xã V, huyện B để xin lỗi về việc T đánh T trước đó, được T chấp nhận. T đề nghị T gọi nhóm bạn của T có mặt tối ngày 22/6/2020 tại Quảng Trường 25/12 huyện B đến nhà T xin lỗi nên T điện thoại gọi anh La Thế P đến nhà T. Khoảng 14 giờ cùng ngày, anh P một mình điều khiển xe mô tô đến nhà Chu Văn T gặp T cùng bố mẹ T, hai mẹ con La Vĩnh T và một số người đang ngồi uống nước trong nhà. Khi đó ở ngoài sân nhà T có Tô Thanh T, Tô Văn T và một số bạn của T đang chơi ở đó. Tô Thanh T cho rằng khi anh P đến, anh P có lời nói, thái độ không đúng mực nên T gọi anh P ra ngoài sân rồi quật anh P ngã xuống đất, T dùng chân tay đâm đá vào phần lưng anh P. Chu Văn T và Tô Văn T thấy vậy cũng lao vào dùng tay chân đâm đá vào vùng mặt, lưng anh P trong khi anh P nằm co người dưới đất ôm mặt, đầu. Sau đó thì bố mẹ của T và những người có mặt vào can ngăn. Anh P thấy đau phần lưng nên vào Trung tâm y tế huyện Bình Liêu khám, điều trị.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 28/6/2020 của Trung tâm y tế huyện Bình Liêu thể hiện: anh La Thế P bị đau nhiều cột sống thắt lưng, nắn đau nhiều vùng L2, L3. Chụp CT cột sống thắt lưng thấy có hình ảnh gãy mỏm gai ngang L3 bên phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 395/20/TgT ngày 23/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của anh La Thế P như sau: Chấn thương cột sống thắt lưng gãy gai ngang L2, L3 bên phải, gãy gai ngang L4 hai bên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (mười ba phần trăm). Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Cơ quan điều tra đã bắt bị cáo để tạm giam đối với Tô Thanh T và Tô Văn T và Chu Văn T. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo thỏa thuận cho anh P số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), anh P có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Tô Thanh T 01 đôi dép nhựa màu vàng đen kích thước (27x10) cm, thu giữ của bị cáo Tô Văn T 01 đôi dép cao su màu đen kích thước (27x10) cm.

Tại Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-BL ngày 28/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Tô Thanh T, Tô Văn T, Chu Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tô Thanh T, Tô Văn T, Chu Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tô Thanh T từ 27 (hai mươi bảy) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị bắt 10/9/2020;

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 54 (năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) tháng đến 54 (năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch T tiêu hủy:

+ 01 đôi dép nhựa màu vàng đen kích thước (27x10) cm.

+ 01 đôi dép cao su màu đen kích thước (27x10) cm.

Tại phiên tòa các bị cáo Tô Thanh T, Tô Văn T, Chu Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về thương tích; lời khai của bị hại; lời khai những người làm chứng; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 26/6/2020, tại nhà của Chu Văn T ở thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Tô Thanh T, Tô Văn T và Chu Văn T đã có hành vi vô cớ dùng chân tay đánh anh La Thế P gây thương tích tổn hại 13% (mười ba phần trăm) sức khỏe.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự). Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Bình Liêu đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Vì coi thường pháp luật nên các bị cáo đã có hành vi vô cớ dùng chân, tay đánh gây thương tích cho anh La Thế P. Do đó các bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Trong vụ án này bị cáo Tô Thanh T là người đánh anh La Thế P đầu tiên, bị cáo vật anh P ngã xuống đất rồi dùng tay, chân đấm đá vào phần lưng của anh P, thực hiện hành vi quyết liệt nhất nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn hai bị cáo còn lại. Tiếp đến là các bị cáo Tô Văn T, Chu Văn T, khi thấy T đánh anh P, cả hai đã cùng vào giúp sức đánh anh P. Tính chất hành vi phạm tội của hai bị cáo cơ bản tương xứng như nhau nên cần thiết xử phạt với mức án bằng nhau và thấp hơn bị cáo T.

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, T chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thỏa đáng cho bị hại, được bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật có phần còn hạn chế, bị hại cũng có một phần lỗi do có lời nói “em xin lỗi rồi nhưng anh ấy đeo chấp nhận”, làm các bị cáo bức xúc, các bị cáo đã đánh anh P. Nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Tô Thanh T là người đánh anh P đầu tiên và có nhân thân xấu, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

Xét thấy bị cáo T và bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đều lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, thực hiện hành vi phạm tội có tính bột phát, tỷ lệ thương tích của bị hại không lớn, tính chất hành vi phạm tội có mức độ nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính

quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo T, T trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo thỏa thuận cho bị hại anh La Thế P số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), tại phiên tòa hôm nay bị hại anh La Thế P không yêu cầu bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Tô Thanh T 01 đôi dép nhựa màu vàng đen kích thước (27x10)cm, thu giữ của bị cáo Tô Văn T 01 đôi dép cao su màu đen kích thước (27x10)cm, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo T, T không yêu cầu nhận lại. Xét thấy 02 đôi dép, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với việc La Vĩnh T cầm 01 thanh sắt vụn Chu Văn T, do T chỉ bị thương nhẹ, không nằm điều trị tại Bệnh viện, T không đề nghị xử lý đối với La Vĩnh T nên không có cơ sở xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Tô Thanh T, Tô Văn T, Chu Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Thanh T.

Xử phạt: Bị cáo Tô Thanh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 10/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Thanh T 45 (bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Tô Văn T và Chu Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho các bị cáo Tô Văn T, Chu Văn T ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Tô Văn T, Chu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương theo dõi giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Tô Văn T, Chu Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực

hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng đen, kích thước (27x10)cm, trên thân dép có dòng chữ Nike và 01 (một) đôi dép cao su màu đen, kích thước (27x10)cm, phía trên dép có chữ NY màu đỏ bằng cao su chồng lên nhau. *(tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/11/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh).*

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo Tô Thanh T, Tô Văn T, Chu Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa. Báo cho những người có mặt biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, bị hại;
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA B.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Anh Đức

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ty – Sái Thị Kim Lan

Trần Anh Đức